

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST

Ngày: 28-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Nơi công tác: Cán bộ hưu trí huyện Cái Nước.

Ông Nguyễn Văn Hành

Nơi công tác: Cán bộ hưu trí huyện Cái Nước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cái Nước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngươn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLST-HS, ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn Kh - Sinh năm: 1983.

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp TH, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phạm Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị Ch sinh năm 1936; có vợ là Bùi Ngọc H sinh năm 1987 và 02 người con, nhỏ nhất sinh năm 2014. Anh chị em ruột có 10 người (06 nam 04 nữ), bị cáo là con thứ chín trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/11/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn S, sinh năm 1944 (đã chết)

Nơi cư trú: Ấp ĐA, xã Ph H huyện Cái Nước tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1968 (vắng mặt). Theo đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10 tháng 6 năm 2018.

Địa chỉ cư trú: ấp Ph Th B, xã M Ph, huyện Mỹ Tú tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 28 – 8 – 2017, Kh điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển k iếm soát 69E1-051.47 đi làm thuê ở chợ Rau Dừa thuộc xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Kh một mình điều khiển xe mô tô trên lưu thông tuyến Quốc lộ 1A theo hướng Cái Nước - Cà Mau để rước vợ đi làm ở cầu T Đ thuộc xã Phú Hưng, huyện Cái Nước. Kh để đèn chiếu sáng của xe ở chế độ chiếu xa (pha). Khi Kh chạy xe vừa qua cầu Cái Rắn thuộc xã Phú Hưng thì phát hiện phía trước cách đó khoảng 100m có ông Trần Văn S đang đi bộ từ lề trái sang lề phải (hướng Cái Nước - Cà Mau), do không quan sát trên đường có biển báo nguy hiểm, đồng thời không làm chủ tốc độ nên Kh đã đụng trực tiếp vào người ông Sáu, hậu quả làm cho Kh và ông Sáu ngã xuống đường và bị thương nặng. Sau đó, cả hai được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau cấp cứu. Ông Sáu đã tử vong vào ngày 01 – 9 – 2017.

Tại cáo trạng số: 09/CT-VKS, ngày 09 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố Phạm Văn Kh về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tỉnh Cà Mau vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Văn Kh phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” và xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về trách nhiệm dân sự do bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại xong và phía bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước. Trong phần nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được tại ngoại vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ đi làm xa, không có người chăm sóc cho 02 con nhỏ, khi gây tai nạn cho bị hại bị cáo cũng bị chấn thương nặng nên phải điều trị trong thời gian dài và hiện tại sức khỏe của bị cáo chưa ổn định.

Tại các Biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án, chị Trần Thị Tiên trình bày: Chị là con của ông Sáu và là người đại diện ủy quyền của gia đình bị hại. Hiện bị cáo đã bồi thường xong số tiền là 41.000.000 đồng mà phía gia đình chị yêu cầu, nay gia đình chị không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là đã điều khiển phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 69E1 – 051.47 không làm chủ được tốc độ, không quan sát được đoạn đường trên có biển báo nguy hiểm nên đã gây ra tai nạn đối với ông Trần Văn Sáu làm cho ông Sáu bị tử vong. Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường.

Tại Biên bản phân tích lỗi ngày 18 – 10 – 2017 của Công an huyện Cái Nước, kết luận: nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Phạm Văn Kh điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E – 051.47 vi phạm Luật giao thông đường bộ tại khoản 1 và khoản 4 Điều 11 quy định hiệu lệnh chấp hành báo hiệu đường bộ và điểm b khoản 4 Điều 10 quy định hệ thống báo hiệu đường bộ.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 160-GDPY/2017 ngày 03 – 9 – 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Cà Mau kết luận các tổn thương chính qua giám định đối với nạn nhân Trần Văn S gồm: Ở thái dương phải có vết rách da đầu, xung quanh vết rách da là khối sưng nề; Lỗ tai phải còn dính máu khô; Máu tụ dưới da đầu thái dương phải; Máu tụ bên trong não thất lượng nhiều.

Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não kín.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn Kh phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Kh thực hiện hành vi phạm tội không thuộc trường hợp để áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999.

Hành vi của bị cáo gây ra hậu quả nghiêm trọng dẫn đến chết người, là xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng của người khác một cách trái pháp luật đồng thời gây ra nỗi đau và mất mát to lớn không gì có thể bù đắp được cho gia đình bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân trong việc tham gia giao thông.

Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, tổn thất cho gia đình bị hại với số tiền 41.000.000 đồng; đại diện cho gia đình bị hại có đơn yêu cầu bãi nại cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999. Hành vi của bị cáo là vô ý, việc bị hại bị thương vong do tai nạn giao thông là ngoài mong muốn của bị cáo. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã cùng với gia đình bị hại chăm lo chi phí cứu chữa cho bị hại. Ngoài ra, xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập gia đình thấp. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo cũng bị chấn thương nặng và phải điều trị trong thời gian dài đến nay tình trạng sức khỏe vẫn chưa ổn định, vợ bị cáo phải đi làm thuê ở xa, bị cáo ở tại nhà trồng nông 02 con còn nhỏ, bị cáo có địa chỉ rõ ràng, ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo và gia đình chưa vi phạm kỷ cương, pháp luật của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo tại địa phương nhằm mục đích răn đe đồng thời đáp ứng được nguyện vọng của gia đình bị cáo và gia đình bị hại, mặt khác cũng thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về Điều luật áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện vào ngày 28 – 8 – 2017 nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo tội “ *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ* ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ pháp luật. Đến ngày xét xử sơ thẩm, Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 – 6 – 2017 thì áp dụng điều luật tương ứng, quy định hình phạt nhẹ hơn có lợi cho bị cáo. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 do có mức hình phạt không có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 xét xử đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hiện bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 41.000.000 đồng và đại diện của gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với phương tiện xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-051.47 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 25 – 12 – 2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Kh phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Văn Kh 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Văn Kh cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn Kh phải chịu 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- CAND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Trần Nhủ Khuyến